

Số: 121/2024/NQ-HĐND

Nam Định, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Xét Tờ trình số 171/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân

sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Khóa XIX, Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 2, Điều 3;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HU, HĐND, UBND các huyện, TP;
- Công báo tỉnh; Báo Nam Định;
- Website Chính phủ; Website tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Lê Quốc Chính



QUY ĐỊNH

Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định

(Kèm theo Nghị quyết số 121/2024/NQ-HĐND

ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

2. Không áp dụng đối với các trường hợp Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương có quy định, phân cấp về thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng khác với quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; các đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị).

Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên) để mua sắm tài sản, trang thiết bị

1. Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 120 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên: Trường hợp không thể sắp xếp, bố trí hoặc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được giao, căn cứ khả năng

cân đối của ngân sách Nhà nước, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

2. Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh trừ quy định tại khoản 1 Điều này.

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm:

- Đối với nhiệm vụ mua sắm xe ô tô.

- Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị (trừ tài sản là xe ô tô) có dự toán kinh phí thực hiện trên 02 tỷ đồng/nhiệm vụ.

b) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị (trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này): Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm của đơn vị mình và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện trừ quy định tại khoản 1 Điều này.

a) Đối với nhiệm vụ mua sắm xe ô tô: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm.

b) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này:

b1) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có dự toán kinh phí thực hiện trên 100 triệu đồng/nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm.

b2) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có dự toán kinh phí thực hiện từ 100 triệu đồng/nhiệm vụ trở xuống: Các cơ quan, đơn vị cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm của đơn vị mình và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị sử dụng nguồn ngân sách cấp xã trừ quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

quản lý sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh (bao gồm cả nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên):

a) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng trở lên đến 15 tỷ đồng/nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện.

b) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của đơn vị mình và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp huyện quản lý sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện (bao gồm cả nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên) tối đa không quá 15 tỷ đồng/nhiệm vụ.

b) Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn ngân sách cấp xã (bao gồm nguồn cả bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên)/.